TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP.ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 59/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2017
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tán Nghị

Ông Nguyễn Đình Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 96/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2017 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/8/2017 giữa các đương sự :

1.Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn P, xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2.Bị đơn: Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn P, xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 19/4/2017, lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng cũng như ý kiến trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Bá T tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/1995 tại UBND xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc tại thôn P, xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Năm 2008, ông T bỏ đi Sài Gòn làm ăn nhưng không liên lạc với gia đình, bà phải một mình tự nuôi các con khôn lớn. Đến năm 2016, ông T trở về vẫn không thay đổi bản thân, vẫn không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu quậy phá, chửi bới vợ. Đến nay, mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, bà không còn tình cảm gì với ông

T nữa, do vậy bà kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Bá T.

2. Về quan hệ con chung: Có 04 con chung tên là Nguyễn Thị Phương N 1, sinh ngày 27/9/1999; Nguyễn Thị Phương T , sinh ngày 10/3/1997; Nguyễn Thị Phương N 2, sinh ngày 19/01/2002 và Nguyễn Bá H , sinh ngày 16/8/2004. Từ khi ông T bỏ nhà ra đi, một mình bà nuôi 04 con cho đến hôm nay. Ông T không hề có trách nhiệm gì với con cái, trong thời gian không có ông T bà vẫn một mình nuôi con rất tốt. Hiện nay, cuộc sống của mẹ con bà rất ổn định, ông T vẫn thường xuyên uống rượu, nay đây mai đó nên không đảm bảo việc nuôi con. Mặt khác, hai con N2 và H đều có nguyện vọng được ở với mẹ, riêng hai con Nguyễn Thị Phương N1 và Nguyễn Thị Phương T đến nay đã trưởng thành, đã có thể tự lo cho bản thân nên muốn sống với ai là tùy các con. Ly hôn, bà xin được nuôi hai con N2 và H, yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi 02 con chung N2 và H là 1.000.000 đồng/con/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

3. Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn là ông Nguyễn Bá T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ nhất, lần thứ hai nhưng đều vắng mặt và không có bản tự khai nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H, cho bà H được ly hôn với ông T . Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Phương N2 , sinh ngày 19/01/2002 và Nguyễn Bá H , sinh ngày 16/8/2004 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con N2 và H mỗi tháng là 1.000.000 đồng/con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Tài liệu, chứng cứ của vụ án: Bản sao giấy chứng nhận kết hôn; bản sao Giấy chứng minh nhân dân bà H, ông T ; bản sao sổ hộ khẩu chủ hộ Nguyễn Bá T; bản sao giấy khai sinh con Nguyễn Thị Phương N1 , Nguyễn Thị Phương T , Nguyễn Thị Phương N2 , và Nguyễn Bá H ; biên lai thu tạm ứng án phí số 6575; bản tự khai của bà H và các con; biên bản xác minh; đơn xác nhận; bảng lương của bà H.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết các bên đã thống nhất: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Bá T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, không ai xuất trình thêm chứng cứ, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Thủ tục tố tụng đã đảm bảo nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Bá T đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/1995 tại UBND xã L, huyện V, thành phố Đà Nẵnglà đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên có giá trị pháp lý. Trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, ông T không có trách nhiệm với gia đình, cả hai đã ly thân nhiều năm, đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng không thể níu kéo được nữa. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, ông T không đến Tòa án tham gia hòa giải, không quan tâm đến việc hàn gắn cuộc hôn nhân này. Do đó, Tòa án căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông T .

[3] Về con chung: Có 04 con chung tên là Nguyễn Thị Phương N1 , sinh ngày 27/9/1999; Nguyễn Thị Phương T , sinh ngày 10/3/1997; Nguyễn Thị Phương N2 , sinh ngày 19/01/2002 và Nguyễn Bá H , sinh ngày 16/8/2004. Hai con N2 và H đều có nguyện vọng được ở với mẹ, riêng hai con Nguyễn Thị Phương N1 và Nguyễn Thị Phương T đến nay đã trưởng thành, có thể tự lo cho cuộc sống của mình nên muốn sống với ai là tùy các con. Việc giao con cho ai nuôi phải đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, do đó, Tòa án căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao bà H nuôi hai con N2 và H, buộc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung N2 và H là 1.000.000 đồng/con/tháng cho đến khi con nhỏ nhất đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6575 ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: 300.000 đồng, ông Nguyễn Bá T phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Bá T.

2. Về nuôi con chung: Giao Nguyễn Thị Phương N2 , sinh ngày 19/01/2002 và Nguyễn Bá H , sinh ngày 16/8/2004 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung N2 và H là 1.000.000 đồng/con/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Riêng hai con Nguyễn Thị Phương N1, sinh ngày 27/9/1999 và Nguyễn Thị Phương T , sinh ngày 10/3/1997 đến nay đã trưởng thành nên muốn sống với ai là tùy các con và bà H cũng không có yêu cầu gì nên Tòa án không đề cập đến.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6575 ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: 300.000 đồng, ông Nguyễn Bá T phải chịu.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã L, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ XUÂN PHƯƠNG